TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÚI THÀNH** **TỈNH QUANG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-ST.
Ngày : 24/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa:* Ông **Trương Văn Biểu.**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông Dương Minh Ngọc.
2. Ông Nguyễn Tấn Hương.

- *Thư ký ghi biên bản phiên Tòa:* Bà Nguyễn Thị Xuân Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên Tòa:* Bà Lê Thị Phượng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Thị Ch; Giới tính: Nữ;

Sinh ngày: 27 tháng 02 năm 1966.

HKTT + chỗ ở: Thôn X, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Làm nông.

Trình độ văn hoá: 10/12.

Con ông Đào Duy Nh, sinh năm 1943 và bà Lương Thị Ph, sinh năm 1943.

Bị can có chồng tên Trần Tr, sinh năm 1958 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú", hiện có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Bà Trần Thị Tr, sinh năm: 1965, địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Huỳnh L, sinh năm: 1958, địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với vợ chồng ông Huỳnh L, sinh năm 1958 và bà Trần Thị Tr về hai hồ nước nuôi thủy sản tại thôn B, xã H nên vào khoảng 19 giờ ngày 25/8/2020, Đào Thị Ch từ nhà mình (tại bến phà thôn) đi tới vị trí tranh

chấp giữa hai hồ nước này thì gặp ông L, bà Tr đang ở mé sông gánh nước gần đó. Ch cho rằng vợ chồng ông L dựng tôn ngăn nước, đắp bờ trên đất của mình nên hai bên có lời qua tiếng lại. Ch yêu cầu vợ chồng ông L tháo các tấm tôn nếu không sẽ đập phá. Bà Tr không chịu và thách đố Ch "Chị ưng thì đập đi". Ch đi vào phía hai hồ nước, tới vị trí các tấm tôn do vợ chồng ông L, bà Tr dựng trước đó, rồi đứng ở mé bờ hồ, hai tay cầm cây tuýp sắt đập mạnh từ trên xuống làm vỡ 03 tấm tôn fibroximăng. Bà Tr đang ở mé sông nghe tiếng đập "rầm rầm" liền chạy vào, trên tay cầm một đoạn gỗ tre (dùng để gánh nước), ông Lai cũng chạy theo sau. Khi bà Tr vừa qua khỏi vị trí hai máy bơm nước được 03-04 mét thì gặp Ch từ chỗ đập tôn đi ra trên tay cầm cây tuýp sắt. Ch đứng đối diện với bà Tr, hai tay cầm cây tuýp sắt đánh từ trên cao xuống khoảng 03 đến 04 cái, bà Tr hai tay cầm đoạn gỗ tre đưa lên, quơ qua, quơ lại để gạt đỡ. Bà Tr bị Ch dùng tuýp sắt đánh trúng nên la lên "Cây tuýp sắt đó, dang ra anh L" rồi thụt lùi lại phía sau ngã ngồi xuống đất. Lúc này, ông L đứng gần đó, trên tay cầm đoạn củi thông chửi nhau với Ch, nhưng không tham gia đánh nhau. Sau khi đánh bà Tr, Ch tiếp tục dùng tuýp sắt đập vào máy bơm nước gần đó, làm vỡ 01 co và 01 ống nhựa của hai máy bơm nước nhà bà Tr, tới khi nước ở máy bơm văng ra thì dừng lại rồi bỏ về nhà.

Tại Bản giám định thương tích số 365/GDTT.20 ngày 09/10/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận bà Trần Thị Tr bị chấn thương sọ não kín gây tụ máu dưới màng cứng vùng đỉnh phải lớp #6mm, xuất huyết dọc liềm não; rách da, đau da, tỉ lệ thương tích là 16% . Thương tích chi tiết như sau:

- Sưng nề vùng chẩm trái đã lành. Tổn thương này do vật tày tác động gây nên. Tỷ lệ thương tích 15%. So sánh vật chứng thu giữ được, vết thương này do phần thân của cây tuýp sắt tác động gây nên.

- Mu bàn tay phải, trên nền đầu gần đốt 1 ngón II có vết rách da hình cung đã lành sẹo dài 2cm, rộng 0,2cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng chếch từ sau ra trước, từ trên xuống dưới. Tổn thương này do vật tày tác động gây nên. Tỷ lệ thương tích 01%. So sánh vật chứng thu giữ được, vết thương này do đầu mũi của cây tuýp sắt gây nên.

- Đau mặt mu khớp bàn ngón I bàn tay trái, không thấy xát da, bầm tụ máu dưới da, đau chủ yếu đau da và cơ. Sang chấn này do vật tày tác động gây nên.

Tại Bản giám định thương tích số 360/GDTT.20 ngày 01/10/2020 của

Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỉ lệ thương tích của bà Đào Thị Ch là 01% . Thương tích chi tiết như sau:

- Vùng vai bên phải không thấy xát da, bầm tụ máu dưới da, ấn đau, đau chủ yếu đau da và cơ. Sang chấn này do vật tày không có cạnh tác động gây nên;

- Mu bàn tay phải, giữa kẽ xương bàn ngón IV, V có vết xát da đã lành sẹo dài 1cm, rộng 0,1cm. Vết thương này do vật tày có cạnh tác động gây nên, hướng từ sau ra trước. So sánh vật chứng thu giữ được, vết thương này do cạnh của đòn gánh có nhiều khả năng gây nên .

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 31/2021-KLGTS ngày 12/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Núi Thành kết luận: 03 tấm tôn fibro xi măng kè đất đã cũ, bị đập bể phần đầu, đã qua sử dụng, có giá trị thiệt hại 120.000 đồng; 01 co ống nhựa đường kính 114mm bị đập bể và 01 đoạn ống nhựa dài 50 cm, đường kính 114mm bị bể, đã qua sử dụng, có giá trị thiệt hại 100.000 đồng.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành đang tạm giữ các vật chứng liên quan đến vụ án gồm:

+ 01 cây tuýp sắt dài 1,38cm, đường kính 2,1cm, đã qua sử dụng, trên thân tuýp có quấn một đoạn dây cước nhựa màu trắng diện 14cm.

+ 01 đoạn cây gỗ tre dài 1,62m, rộng 0,8cm, đã qua sử dụng.

+ 01 đoạn gỗ củi thông, dài 1,4m, đường kính 2,1cm.

- Vấn đề dân sự: Bị hại Trần Thị Tr yêu cầu bồi thường số tiền 6.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong số tiền 6.000.000 đồng.

Cáo trạng số 43/CT-VKS-NT ngày 06/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo Đào Thị Ch về tội: "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên quan điểm truy tố của Cáo trạng số 43/CT-VKS-NT ngày 06/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo Đào Thị Ch về tội: "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự , Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị mức án đối với bị cáo Ch từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Đối với các vấn đề khác có liên quan đến vụ án đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định

của pháp luật.

Tại phiên tòa, và lời nói sau cùng, bị cáo Đào Thị Ch thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội đối với bị cáo: Lời khai của bị cáo phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và bản giám định thương tích, bản kết luận đinh giá tài sản, trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử xác định: Do có mâu thuẫn về việc tranh chấp hai hồ nước nuôi thủy sản tại thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Nam với vợ chồng ông Huỳnh L và bà Trần Thị Tr nên vào khoảng 19 giờ, ngày 25/8/2020, bị can Đào Thị Ch có hành vi dùng cây tuýp sắt là hung khí nguy hiểm đánh trúng vào tay và đầu bà Tr gây thương tích với tỷ lệ 16%. Hành vi nêu trên của bị can Đào Thị Ch đã phạm vào tội: "Cố ý gây thương tích", thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Bị cáo Ch là người thành niên, nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, chỉ vì mâu thuẫn trong cuộc sống hàng ngày, bị cáo lại chọn cách giải quyết mâu thuẫn bằng hành vi vi phạm pháp luật dùng tuýt sắt là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bà Tr. Sức khỏe của mỗi công dân đều được pháp luật bảo vệ, do vậy, cần có mức án phù hợp nhằm đủ tính răn đe bị cáo, phòng ngừa cho xã hội. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã tự nguyện khắc phục bồi thường

thiệt hại cho bị hại. Bị cáo Ch và bị hại là chị em, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là phụ nữ lớn tuổi, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, nơi cư trú rõ ràng, ổn định, xét nên áp dụng Điều 65 Bộ Luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo và giao về chính quyền địa phương giám sát giáo dục là thỏa đáng.

[4] Về vật chứng: 01 cây tuýp sắt dài 1,38cm, đường kính 2,1cm, đã qua sử dụng, trên thân tuýp có quấn một đoạn dây cước nhựa màu trắng diện 14cm. 01 đoạn cây gỗ tre dài 1,62m, rộng 0,8cm, đã qua sử dụng. 01 đoạn gỗ củi thông, dài 1,4m, đường kính 2,1cm. Đối với vật chứng là cây tuýp sắt, Đào Thị Ch không thừa nhận do mình mang tới, quá trình điều tra, không xác định được là tài sản của ai. Tuy nhiên, Đào Thị Ch thừa nhận đây là hung khí gây ra thương tích cho bà Trung nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với đoạn gỗ tre và gỗ củi thông như đã nêu các đương sự không có yêu cầu nhận lại, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng có liên quan gồm 01 đoạn cây củi thông và 01 viên gạch theo lời khai của Đào Thị Ch, quá trình Chiến đập tôn bị rơi xuống đất, Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả cũng không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên không đề cập xử lý.

[5] Các vấn đề khác: Đối với thương tích 01% của Đào Thị Ch, do Trần Thị Tr gây nên trong quá trình hai bên đánh nhau, xét thấy đây là hành vi phòng vệ chính đáng của bà Trung nên không đề cập xử lý. Ông Huỳnh L có cầm cành củi thông để tự vệ nhưng qua xác định không tham gia đánh nhau nên không xem xét xử lý. Đào Thị Ch có hành vi cố ý đập phá làm hư hỏng một số tài sản gồm 03 tấm tôn fibro xi măng; 01 co nhựa, 01 ống nhựa của hai máy bơm gây thiệt hại về tài sản là 220.000 đồng, giá trị thiệt hại chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự; phía bị hại bà Tr và ông L không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xử lý.

[6] Về dân sự: Bà Tr yêu cầu bồi thường số tiền 6.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được số tiền 1.000.000 đồng, số tiền còn lại 5.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành theo biên lai thu số 0000006 ngày 13/8/2021.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Đào Thị Ch về tội: "Cố ý gây thương tích";

Căn cứ: khoản 2 Điều 134 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: Đào Thị Ch 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện N, tỉnh Quảng Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng (số tiền này bị cáo đã tự nguyện nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành theo biên lai thu số 0000006 ngày 13/8/2021).

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cây tuýp sắt dài 1,38cm, đường kính 2,1cm, đã qua sử dụng, trên thân tuýp có quấn một đoạn dây cước nhựa màu trắng diện 14cm; 01 đoạn cây gỗ tre dài 1,62m, rộng 0,8cm, đã qua sử dụng; 01 đoạn gỗ củi thông, dài 1,4m, đường kính 2,1cm.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ quốc hội về án phí: Bị cáo Chiến phải chịu là: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm bản án để yêu cầu Tòa án tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận;
- Bị cáo;
- VKSND huyện Núi Thành;
- Chi cục THA huyện Núi Thành;
- Công an huyện Núi Thành;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Trương Văn Biểu